

Số: 14/2019/QĐST - KDTM

Thuận An, ngày 30 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 26/2019/TLST-KDTM ngày 01 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty TNHH Đ ; địa chỉ: Thửa đất số A, tờ bản đồ số V, ấp S, xã Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trương Thị Trần T, sinh năm 1984; nơi thường trú: Ấp S, xã Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 6 năm 2019).

- *Bị đơn*: Công ty TNHH bao bì B ; địa chỉ: Số B Đại lộ D, khu phố L, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Lý Mộng N, sinh năm 1969; nơi thường trú: B, khu phố V, phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH MTV bao bì A; địa chỉ: Khu phố T, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Việt D, sinh năm 1953; nơi thường trú: B, khu phố L, phường T, thị xã A, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty TNHH bao bì B có trách nhiệm thanh toán số tiền 414.409.435 đồng (bốn trăm mười bốn triệu bốn trăm lẻ chín nghìn bốn trăm ba

mười lăm đồng) cho Công ty TNHH Đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH bao bì B tự nguyện chịu 10.288.189 đồng (mười triệu hai trăm tám mươi tám nghìn một trăm tám mươi chín đồng).

Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương hoàn trả cho Công ty TNHH Đ số tiền 11.117.008 đồng (mười một triệu một trăm mười bảy nghìn không trăm lẻ tám đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0035533 ngày 26/6/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huệ